

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**
Bản án số: 170/2022/HS-ST
Ngày: 18 - 7 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Anh Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Chiến và bà Phạm Thị Thu Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sáng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 181/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 245/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Họ và tên: Đậu Văn T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 9 năm 1980 tại: thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm PQ, xã HH, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Đoàn thể, Đảng phái: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo quyết định số 95-QĐ/UBKT ThU ngày 27/6/2022 của Ủy ban kiểm tra Thành ủy Vinh; Con ông: Đậu Thế H và bà: Chu Thị T1; Vợ: Trần Thị Hương G. sinh năm: 1985; Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: 1. Chị: Phạm Thị H1. Sinh năm: 1983. (Đã chết)
Trú tại: xóm KH, xã HH, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện hợp pháp cho chị Hương là:

1.1. Anh: Nguyễn Quang H2, sinh năm: 1978; Trú tại: xóm KH, xã HH, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. (Chồng chị H1). Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

1.2. Ông: Phạm Đình S và bà Ngô Thị T3; Điều trú tại: thôn PH, xã GP, huyện HK, tỉnh Hà Tĩnh (Bố, mẹ đẻ của chị H1), Ủy quyền cho anh Nguyễn Quang H2, sinh năm 1978; trú tại: xóm KH, xã HH, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An theo hợp đồng ủy quyền ngày 14/3/2022. Vắng mặt

1.3. Cháu: Nguyễn Quang C. Sinh ngày: 18/12/2005 và cháu Nguyễn Quang D, sinh ngày: 28/9/2010 (con chị H1). Người giám hộ cho cháu C và cháu D là anh Nguyễn Quang H2, sinh năm: 1978; trú tại: xóm KH, xã HH, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. (Bồ đề của cháu C và D). Vắng mặt.

2. Chị: Lương Thị N, sinh năm: 1987

Nơi ĐKKHKT: xóm KH, xã HH, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: xóm PH, xã HH, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hoàng Nghĩa G1, sinh năm: 1979;

Trú tại: xóm PQ, xã HH, thành phố Vinh, Nghệ An. Vắng mặt

2. Anh: Nguyễn Quang H2, sinh năm: 1978;

Trú tại: xóm KH, xã HH, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 15 phút ngày 25/12/2021, Đậu Văn T (có giấy phép lái xe hạng B2 số 400051002488 do Sở Giao thông vận tải Nghệ An cấp ngày 13/11/2014, có giá trị đến ngày 13/11/2024) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, biển kiểm soát 37A-036.98 đi trên đường Quốc lộ 46C theo chiều hướng từ Cửa Hội đi Cầu Bến Thủy. Khi đi đến km 17+400 thuộc địa phận xóm Khánh Hậu, xã Hưng Hòa, thành phố Vinh do T không làm chủ tốc độ và đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của xe T nên xe ô tô biển kiểm soát 37A-036.98 do Thảo điều khiển đã va chạm với xe mô tô Honda lead, biển kiểm soát 37B1-183.75 do chị Phạm Thị H1 điều khiển và xe mô tô Honda lead, biển kiểm soát 37B2-874.09 do chị Lương Thị N điều khiển đang di chuyển ngược chiều trên phần đường bên phải gây tai nạn giao thông. Hậu quả: chị Phạm Thị H1 bị tử vong, chị Lương Thị N bị thương, các phương tiện giao thông liên quan bị hư hỏng.

Sau khi xảy ra tai nạn, Đậu Văn T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh đầu thú.

Căn cứ vào Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông và các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh. Đã xác định được đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn là Quốc lộ 46 C đoạn qua địa phận thuộc xóm Khánh Hậu, xã Hưng Hòa, thành phố Vinh, Nghệ An. Đường QL46C là đường nhựa, bằng phẳng chạy theo hướng Đông – Tây. Phía Đông là hướng đi Cửa Hội, phía Tây là hướng đi cầu Bến Thủy. Đường có lòng đường rộng 11m, có vạch sơn kẻ tim đường chia đường thành 02 phần đường xe chạy. Trên mỗi phần đường có sơn vạch liền chia phần đường dành cho xe thô sơ rộng 2m. Hai bên đường có dải hộ lan, trong đó dải hộ lan phía đông có phần đế bằng bê tông kết hợp lan can kim loại. Sát phần chân đế, dọc đường là rãnh thoát nước bề mặt đường có chiều rộng 0,3m và sâu 0,1m.

Lấy cột mốc ký hiệu H4/17 trên lề đường phía bắc làm điểm mốc, lấy mép phía Nam của đường QL46C làm mép đường chuẩn.

- Xe ô tô (1) trên hiện trường dừng trên phần đường phía Nam QL 46C; đầu xe quay về phía Tây, đuôi xe về phía Đông. Khoảng cách từ mép ngoài bánh xe phía trước bên trái đến mép đường làm chuẩn là 2,15m; khoảng cách từ mép ngoài bánh xe phía sau bên trái đến mép đường làm chuẩn là 2,50m. Khoảng cách từ trục sau đến điểm mốc là 60m.

- Xe mô tô (2) trên hiện trường nằm ngả nghiêng bên phải sát dải lan phía Nam QL 46C. Đầu xe quay về phía Đông, đuôi xe phía Tây. Khoảng cách từ tâm trục trước đến mép đường làm chuẩn là 0,55m; khoảng cách từ tâm trục sau đến mép đường làm chuẩn là 0,45m. Khoảng cách từ tâm trục trước đến trục trước xe ô tô (1) là 2,70m.

- Xe mô tô (3) trên hiện trường nằm ngả nghiêng bên phải, đầu xe quay về hướng Đông Bắc, đuôi xe hướng Tây Nam. Khoảng cách từ tâm trục trước đến mép đường làm chuẩn là 2,30m; khoảng cách từ tâm trục sau đến mép đường làm chuẩn là 1,30m. Tâm trục sau trùng với tâm trục trước xe mô tô (2) theo phương vuông góc với mép đường làm chuẩn.

- Vùng mảnh vỡ kính (4) là vùng các mảnh thủy tinh trong suốt vỡ vụn liên kết với nhau trên một tấm keo dán, là dạng vỡ ra từ kính chắn gió xe ô tô (1). Vùng này nằm trong lòng rãnh thoát nước và cách tâm trục trước của xe mô tô (2) là 1,50m.

- Vùng dấu vết máu (5) là vùng máu thấm vào nền đất cát trong lòng rãnh thoát nước, có kích thước (0,2x0,1)m; khoảng cách từ tâm vùng dấu vết đến tâm vùng mảnh kính vỡ kính (4) là 0,60m.

- Vết trượt trên hộ lan (6) là vết trượt xước bong tróc vữa bê tông chân đế của hộ lan phía Nam QL 46C. Dấu vết có chiều dài 5,60m; hướng từ Đông sang Tây và kết thúc ở ngay phía trước đầu xe mô tô (2). Khoảng cách từ điểm đầu dấu vết đến tâm vùng dấu vết máu (5) là 3,40m.

- Vết trượt cao su (7) in hằn trên vạch sơn liền giới hạn làn đường cho xe thô sơ phần phía Đông QL 46C. Dấu vết dài 1,30m và có hướng chệch từ giữa đường vào phía Đông đường QL 46C. Khoảng cách từ điểm đầu dấu vết đến mép đường làm chuẩn là 2,00m. Khoảng cách từ điểm cuối dấu vết đến mép đường làm chuẩn là 1,90m. Khoảng cách từ điểm cuối dấu vết đến điểm đầu vết trượt xước (6) là 15,0m.

- Mảnh vỡ ốp nhựa gương chiếu hậu (8) là mảnh vỡ tương ứng rơi ra từ gương chiếu hậu bên phải xe ô tô (1) nằm trên mặt đường tại vị trí cách mép đường làm chuẩn là 2,20m; cách điểm đầu của vết trượt cao su (7) là 7,20m về phía Đông.

- Vết trượt trên mặt đường (9) do xe ô tô (1) để lại về phía sau (phía Đông) có chiều dài 80m. Điểm đầu của dấu vết cách mép đường làm chuẩn là 6,70m.

Tại kết luận giám định số 20/KLGD-KTHS(DVCH) ngày 20/01/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

“1. Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn, xe mô tô biển kiểm soát 37B1-183.75 và xe mô tô biển kiểm soát 37B2-87409 di chuyển trên đường QL46C theo hướng Cầu Bến Thủy đi Cửa Hội; Xe ô tô biển kiểm soát 37A-036.98 di chuyển từ trước ra sau, từ trái sang phải so với hướng di chuyển của xe mô tô biển kiểm soát 37B1-183.75 và xe mô tô biển kiểm soát 37B2-87409.

2. + Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển kiểm soát 37A-036.98 với xe mô tô biển kiểm soát 37B1-183.75:

- Trên hiện trường: Ở phần đường phía bên trái đường QL46C theo hướng từ Cửa Hội đi cầu Bến Thủy.

- Trên xe ô tô biển kiểm soát 37A-036.98: Ở mặt phía trước bên phải xe.

- Trên xe mô tô biển số 37B1-183.75: Ở phía trước xe.”

+ Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển kiểm soát 37A-036.98 với xe mô tô biển kiểm soát 37B2-87409:

- Trên hiện trường: Ở phần đường phía bên trái đường QL46C theo hướng từ Cửa Hội đi cầu Bến Thủy.

- Trên xe ô tô biển kiểm soát 37A-036.98: Ở mặt phía sau bên phải xe.

- Trên xe mô tô biển số 37B2-87409: Ở phía trước xe.”

3. Không xác định được tốc độ xe xe ô tô biển kiểm soát 37A-036.98, xe mô tô biển kiểm soát 37B1-183.75 và xe mô tô biển kiểm soát 37B2-87409 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn”

Biên bản khám nghiệm tử thi chị Phạm Thị H1 ngày 26/12/2021 cho thấy: Vùng trán, mặt phía bên trái, cách trên trước tóc tai trái 11 cm, cách trên ngoài cánh mũi trái 4cm, có 01 vùng xây xước, xây xước, mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu, không liên tục, kích thước (10x11)cm. Vùng ngực, cách thẳng trên rốn 25cm, có 01 vùng sung phù nề, bầm tụ máu, kích thước (11x12)cm. Mu bàn tay phải bị xây xước, mài miết, mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu, không liên tục, kích thước (7x2)cm. Từ 1/3 trên, sau, ngoài cánh tay trái xuống đến mu bàn tay trái bị xây xước, mài miết, mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu, không liên tục, kích thước (53x15)cm. Tương ứng với vùng này hai xương cẳng tay trái bị gãy kín tại 1/3 giữa. Từ 1/3 giữa, trong, sau đùi phải xuống đến 1/3 dưới, trước, trong, sau cẳng chân phải bị sung phù nề, bầm tụ máu, không liên tục, kích thước (45x16)cm. Tương ứng vùng này hai xương cẳng chân phải bị gãy kín tại 1/3 giữa. Từ 1/3 giữa đùi trái xuống đến mu bàn chân trái bị xây xước, xây xước, mài miết, mất lớp thượng bì da, rách da, sung phù nề, bầm tụ máu, không liên tục, kích thước (63x26)cm. Trên vùng này, cách thẳng trên đầu gối trái 28cm, có 01 vết thương, kích thước (2x1)cm tương ứng là vị trí gãy của xương đùi trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 09/KL-PC09(GĐ-PY) ngày 13/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận nguyên nhân chết của chị Phạm Thị H1: *“Sốc nặng do đa chấn thương làm gãy xương đùi trái, hai xương cẳng tay trái và hai xương cẳng chân phải”*.

Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại không ai có ý kiến hay khiếu nại

gì về kết luận giám định.

Tại Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh Đậu Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại chị Phạm Thị H1 số tiền 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng), và tự nguyện bồi thường cho chị Lương Thị N số tiền 100.000.00 đồng (*Một trăm triệu đồng*). Gia đình chị Phạm Thị H1 và chị Lương Thị N không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 192/CT-VKS-TPV ngày 20/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để xét xử bị cáo Đậu Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đậu Văn T từ 24 tháng đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng. Ngoài ra còn đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét. Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Vinh và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự về hoạt động điều tra, truy tố. Tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các văn bản, tài liệu, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện có tại hồ sơ vụ án là đúng quy định pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, đương sự: Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, đương sự nhưng họ vẫn vắng mặt. Về dân sự không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự. Xét thấy việc vắng mặt bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, đương sự không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, căn cứ vào Điều 292 của BLTTHS năm 2015 HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Đậu Văn T đã khai nhận

hành vi của mình phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người liên quan và người làm chứng trong quá trình điều tra, nội dung cáo trạng đã truy tố, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu điều tra khác có tại hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 25/12/2021, tại km 17+400 đường QL 46C thuộc địa phận xóm Khánh Hậu, xã Hưng Hòa, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Đậu Văn Thảo (có giấy phép lái xe theo luật định) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota vios, biển kiểm soát 37A-036.98 chạy trên đường QL46C theo hướng Cửa Hội đi cầu Bến Thủy do vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, thiếu chú ý quan sát, không đi bên phải theo chiều đi của mình, đi không đúng phần đường quy định (*vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 17 của Luật Giao thông đường bộ*) nên đã để xe ô tô do mình điều khiển đâm va vào phần phía trước xe mô tô Honda lead, biển kiểm soát 37B1-183.75 do chị Phạm Thị H1 điều khiển và đâm va vào phía trước đầu xe mô tô Honda lead, biển kiểm soát 37B2-874.09 do chị Lương Thị N điều khiển đang chạy ngược chiều ở phần đường bên trái theo hướng xe ô tô chạy. Hậu quả chị Phạm Thị H1 bị tử vong, chị Lương Thị N bị thương. Hành vi đó của Đậu Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 của BLHS như Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, khi tham gia giao thông bị cáo buộc phải tuân thủ và chấp hành nghiêm quy tắc giao thông nhằm phòng tránh tai nạn xảy ra. Mặc dù bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, nhưng cần xử phạt nghiêm, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã bồi thường thiệt hại và đầu thú; gia đình bị cáo có công với cách mạng (bố bị cáo là thương binh); bản thân bị cáo quá trình công tác có thành tích xuất sắc được UBND xã Hưng Hòa tặng giấy khen; bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc ở ngoài xã hội không gây nguy hiểm hay ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cần áp dụng Điều 65 của BLHS cho bị cáo được hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng

đủ nghiêm, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của BLHS, người phạm tội còn có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Nhưng xét thấy bị cáo cần đi lại làm việc khắc phục hậu quả nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm lái xe ô tô đối với bị cáo.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong với bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại, không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên miễn xét.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh đã trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích của chị Lương Thị N nhưng chị N từ chối giám định với lý do bị thương nhẹ.

Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh đã yêu cầu định giá thiệt hại xe mô tô Honda Lead, biển kiểm soát 37B2 – 874.09 của chị Lương Thị N; xe mô tô Honda Lead, biển kiểm soát 37B1 –183.75 của anh Nguyễn Quang H2 và xe ô tô Toyota Vios, biển kiểm soát 37A-036.98 của anh Hoàng Nghĩa G1 nhưng chị Lương Thị N, anh Nguyễn Quang H2 và anh Hoàng Nghĩa G1 đều không yêu cầu định giá thiệt hại tài sản. Các phương tiện này Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đậu Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Xử phạt Đậu Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Hưng Hòa, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đậu Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331; 332; 333; 334 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Vinh;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBKT Thành ủy Vinh;
- CQĐT Công an TP. Vinh;
- CQ THAHS CATP. Vinh;
- Chi cục THADS TP. Vinh;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp Nghệ An.
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Anh Sơn